

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2021/HS-ST
Ngày 15-6-2021

NHÂN DNH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cà Văn Đại và ông Lò Văn Khệt.

- Thư ký phiên toà: Ông Đào Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Thiệu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện ML tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A D**, sinh ngày 18/9/1978, tại NC, ML, Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Bản GP, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Giàng A C, (đã chết) và con bà Giàng Thị P, sinh năm 1932; có vợ là Hàng Thị Ba L (tên gọi khác Hàng Thị Pa L), sinh năm 1979 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích hoặc xử lý, xử phạt vi phạm hành chính khác; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2021; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Cầm Kim Loan, Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Bà Vàng Thị Dàng. Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người làm chứng:

Vì Văn H1, sinh năm 1968. Địa chỉ: Bản NT, xã NC, huyện ML, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Tòng Văn H2, sinh năm 1999. Địa chỉ: Bản P, xã NC, huyện ML, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 25/02/2021 tổ công tác Công an huyện ML phát hiện tại nhà Giàng A D có nhiều đối tượng nghi liên quan đến ma túy. Đấu tranh tại chỗ D khai nhận vừa bán $\frac{1}{2}$ viên Methamphetamine cho Vì Văn H1 nhưng H1 chưa trả tiền.

Vật chứng thu giữ:

$\frac{1}{2}$ viên màu hồng được gói bằng nilon màu xanh do Vì Văn H1 giao nộp và khai là Methamphetamine.

Cùng ngày tổ công tác Công an huyện ML đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Giàng A D, thu giữ:

01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa 01 viên màu hồng, trên có chữ WY.

01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng.

01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 149 viên màu hồng, trên có chữ WY.

Ngày 26/02/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML và Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tiến hành bóc mở niêm phong và cân tịnh vật chứng thu giữ. Kết quả: $\frac{1}{2}$ viên nén màu hồng trong gói nilon màu xanh có khối lượng 0,08 gam, lấy hết 0,08 gam làm mẫu giám định ký hiệu DH; 01 viên nén màu hồng trong gói nilon màu xanh có khối lượng 0,08 gam, lấy hết 0,08 gam làm mẫu giám định ký hiệu D1; 01 túi nilon màu xanh bên trong có 149 viên nén màu hồng có khối lượng 14,28 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,48 gam làm mẫu giám định ký hiệu D2 (còn lại 144 viên có khối lượng 13,80 gam ký hiệu D2A nhập kho vật chứng); 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,17 gam, lấy hết 0,17 gam làm mẫu giám định ký hiệu D3. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML ra quyết định trưng cầu giám định số 34. Tại Kết luận giám định số 528 ngày 01/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Mẫu gửi giám định

DH, D1, D2 là chất ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,64 gam. Tổng khối lượng thu giữ là 14,44 gam, loại Methamphetamine; Mẫu gửi giám định D3 là chất ma túy, loại Heroine.

Theo quy định tại Điều 4 của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hai chất ma túy Heroine và Methamphetamine thu giữ của Giàng A D được quy định trong cùng một điểm (điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015) nên khối lượng chất ma túy cộng lại là 14,61 (Mười bốn phẩy sáu mươi một) gam.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, Giàng A D khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 18/02/2021 D gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông tại đoạn đường thuộc bản GP, xã NC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La (D không biết tên, tuổi, địa chỉ), D hỏi và mua được của người đàn ông này 01 túi nilon màu xanh, bên trong có nhiều viên nén màu hồng (D không đếm cụ thể có bao nhiêu viên), trên mỗi viên đều có chữ WY với số tiền 2.000.000 đồng. Ngoài ra D được người đàn ông đó cho 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa Heroine. Sau khi mua được ma túy, D mang về nhà cất giấu với mục đích ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Ngày 19/02/2021 khi D đang ở nhà một mình thì có Vì Văn H1 đến hỏi mua ma túy, D đã bán cho H1 01 viên Methamphetamine với số tiền 40.000 đồng. Sau khi bán được ma túy, D đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên. Đến khoảng 15 giờ 50 phút ngày 25/02/2021 khi D đang ở nhà thì Vì Văn H1 lại đến và hỏi mua ½ viên Methamphetamine nhưng xin nợ khi nào có tiền sẽ trả, D đồng ý và vào nhà lấy ½ viên Methamphetamine được gói bằng nilon màu xanh ra đưa cho H1, H1 nhận ma túy cất vào trong người. Sau đó có Tòng Văn H2 đến hỏi mua ma túy nhưng D chưa kịp bán thì bị tổ công tác Công an huyện ML phát hiện, bắt quả tang.

Đối với Vì Văn H1 là người mua Heroine của Giàng A D: Vì Văn H1 khai nhận phù hợp với lời khai của Giàng A D. Do nghiện ma túy nên H1 mua ma túy của D để sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác. Số ma túy mua của D vào ngày 19/02/2021 Vì Văn H1 đã sử dụng hết. Khối lượng Methamphetamine thu giữ của Vì Văn H1 mua của Giàng A D ngày 25/02/2021 là 0,08 gam. Căn cứ vào kết quả xác minh Vì Văn H1 chưa có tiền án, tiền sự, khối lượng ma túy thu giữ của Vì Văn H1 dưới 0,1 gam nên hành vi không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, ngày 25/3/2021 Công an huyện Mường La ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vì Văn H1 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông theo lời khai của Giàng A D là người đã bán ma túy cho D, D không biết rõ địa chỉ cụ thể ở đâu, ngoài lời khai của Giàng A D Cơ quan điều tra Công an huyện ML không thu thập được tài liệu chứng cứ khác nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 39/CT-VKSML ngày 18/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Giàng A D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Giàng A D đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng A D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Giàng A D từ 10 năm đến 11 năm tù giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

Đối với vật chứng của vụ án:

Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, (đựng 01 vỏ phong bì niêm phong cũ + 01 mảnh nilon màu xanh + 01 mảnh nilon màu hồng + 01 túi nilon màu xanh ký hiệu D2A có chứa 144 viên Methamphetamine).

Truy thu, tịch thu số tiền 40.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Giàng A D khẳng định bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì bị cáo là người dân tộc sống ở vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết, nhận thức kém, sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo ra hành vi phạm tội chưa bị phát hiện. Đề nghị miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, tài sản không có giá trị lớn.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người làm chứng Vì Văn H1, Tòng Văn H2 vắng mặt nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ và được công bố tại phiên tòa, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Giàng A D thừa nhận: Ngày 25/02/2021 Giàng A D đã có hành vi cất giấu trái phép 0,17 gam Heroine và 14,44 gam Methamphetamine, sau đó bán trái phép 0,08 gam Methamphetamine với số tiền 20.000 đồng cho Vì Văn H1 thì bị Công an xã NC, huyện Mường La phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra vào ngày 19/02/2021 Giàng A D đã có hành vi bán trái phép Methamphetamine cho Vì Văn H1 với số tiền 40.000 đồng (số tiền này Giàng A D đã chi tiêu hết, số Methamphetamine Vì Văn H1 đã sử dụng hết).

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, thông báo kết quả giám định vật chứng của vụ án, lời khai của người làm chứng, lời khai của người chứng kiến.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Giàng A D đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, được quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân, nhưng do hám lời

bất chính nên bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi cất giấu trái phép Methamphetamine, Heroine để sử dụng và bán kiếm lời và hành vi hai lần bán trái phép Methamphetamine của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tòa cần xem xét chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khai báo lần phạm tội trước đó.

[5] Về hình phạt

Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, bị cáo không có khả năng thi hành, Tòa cần xem xét không áp dụng đối với bị cáo.

[6] Đối với Vì Văn H1 là người mua ma túy của Giàng A D: Số ma túy mua của D vào ngày 19/02/2021 đã sử dụng hết. Khối lượng Methamphetamine thu giữ của Vì Văn H1 mua của Giàng A D ngày 25/02/2021 là 0,08 gam, Vì Văn H1 chưa có tiền án, tiền sự, do vậy, ngày 25/3/2021 Công an huyện ML Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[6] Đối với người đàn ông dân tộc Mông theo lời khai của Giàng A D là người đã bán ma túy cho D, Cơ quan điều tra Công an huyện ML không thu thập được tài liệu chứng cứ khác nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

[7] Về vật chứng của vụ án:

01 phong bì công văn của Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, (đựng 01 vỏ phong bì niêm phong cũ + 01 mảnh nilon màu xanh + 01 mảnh nilon màu hồng + 01 túi nilon màu xanh ký hiệu D2A có chứa 144 viên Methamphetamine). Là của bị cáo dùng thực hiện tội phạm, và là vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về số tiền bị cáo bán ma túy cho Vì Văn H1 vào ngày 19/02/2021: Bị cáo khai ngoài lần bán ma túy cho H1 bị bắt, bị cáo còn bán ma túy cho H1 vào ngày 19/02/2021 với số tiền 40.000 đồng. Đây là số tiền bị cáo bán ma túy mà có do vậy cần truy thu để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Tài liệu trong hồ sơ xác định bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo xin miễn nộp tiền án phí. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo thuộc trường hợp được miễn tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015:

Tuyên bố: bị cáo Giàng A D, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Giàng A D 10 (mười) năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam giữ (ngày 25/02/2021).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, (đựng 01 vỏ phong bì niêm phong cũ + 01 mảnh nilon màu xanh + 01 mảnh nilon màu hồng + 01 túi nilon màu xanh ký hiệu D2A có chứa 144 viên Methamphetamine).

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện ML và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML).

Truy thu, tịch thu của bị cáo Giàng A D số tiền 40.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A D.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 15/6/2021.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện ML;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà

